

Phụ lục I
DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐỒNG THÁP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-UBND-HC ngày 06 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp)

PHẦN A. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP

I. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
01	1.007916	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	a) Trường hợp UBND cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: 22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định b) Trường hợp UBND	Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;	1. Trực tiếp: Chủ dự án nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp. 2. Hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích: Chủ dự án	1. Trực tiếp: Chủ dự án trực tiếp đến nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp. 2. Hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích: Nhân viên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
			<p>cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn:</p> <p>- Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 57 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy</p>			<p>- Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;</p> <p>- Điều 2 Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các</p>	<p>gửi hồ sơ về địa chỉ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp</p> <p>3. Hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công cấp Tỉnh: http://dichvucong.dongthap.gov.vn</p>	<p>bưu điện sẽ trả kết quả cho tổ chức (cơ quan, đơn vị), cá nhân theo địa chỉ được đăng ký.</p>

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
			<p>định</p> <p>- Trường hợp chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền:</p> <p>+ Trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp</p>			thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp.		

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
			<p>tiền thấp hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế: 37 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p> <p>+ Trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp</p>					

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
			tiền cao hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế: 42 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định					
02	1.007917	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay	a) Đối với trường hợp không phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa:	Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng	1. Trực tiếp: Chủ dự án nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm hành	1. Trực tiếp: Chủ dự án trực tiếp đến nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm hành

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
		thế	<p>30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p> <p>b) Đối với trường hợp phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa: 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>			<p>rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;</p> <p>- Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;</p> <p>- Điều 2 Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ</p>	<p>chính công tỉnh Đồng Tháp.</p> <p>2. Hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích: Chủ dự án gửi hồ sơ về địa chỉ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp</p> <p>3. Hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công cấp Tỉnh: http://dichvucong.dongthap.gov.vn</p>	<p>chính công tỉnh Đồng Tháp.</p> <p>2. Hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích: Nhân viên bưu điện sẽ trả kết quả cho tổ chức (cơ quan, đơn vị), cá nhân theo địa chỉ được đăng ký.</p>

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
						Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp.		

PHẦN B. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

I. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
01	2.001827	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất,	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Phí thẩm định: 700.000 đồng/cơ sở	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/06/2010; - Thông tư số 38/2018/STT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ	1. Trực tiếp: Tổ chức, cá nhân nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Trực tiếp: Tổ chức, cá nhân trực tiếp đến nhận kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp. 2. Hoặc thông

		kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản				<p>Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm;</p> <p>- Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định</p>	<p>tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp</p> <p>2. Hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp</p> <p>3. Hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công cấp Tỉnh: dichvucong.dongthap.gov.vn</p>	<p>qua dịch vụ bưu chính công ích: Nhân viên bưu điện sẽ trả kết quả cho tổ chức (cơ quan, đơn vị), cá nhân theo địa chỉ được đăng ký.</p> <p>3 Hoặc Trực tuyến: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả trực tuyến theo tài khoản nộp hồ sơ tại địa chỉ dichvucong.dongthap.gov.vn</p>
--	--	--	--	--	--	---	---	---

						<p>mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 về sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

II Danh mục TTHC được bãi bỏ

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được bãi bỏ	Tên Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
01	2.001823	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản (Trường hợp trước 6 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn)	Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 về sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.